



www.FencingTime.com

[RETURN TO SCHEDULE](#)

Round #1 - Poule

Round #2 - DE

Final Results

Seeding

Poules

POULE #1

ON PISTE 8

	#	1	2	3	4	5	6	7	V	V/M	HS	HR	Ind
LIU Patrick OTT / ON / CAN	1		V5	D4	V5	V5	V5	V5	5	0.83	29	11	+18
MENANNO Nicholas CCS / ON / CAN	2	D0		D1	D4	V5	D2	D0	1	0.17	12	26	-14
LI Felix CFA / ON / CAN	3	V5	V5		V5	V5	V5	V5	6	1.00	30	10	+20
SINGS Lucas DYN / BC / CAN	4	D1	V5	D2		V5	V5	V5	4	0.67	23	21	+2
ALDRIDGE Cameron WES / ON / CAN	5	D1	D1	D2	D0		D2	D4	0	0.00	10	30	-20
LEE Caden TFC / ON / CAN	6	D3	V5	D1	D3	V5		D4	2	0.33	21	24	-3
GAGNON Thomas SRN / QC / CAN	7	D1	V5	D0	D4	V5	V5		3	0.50	20	23	-3

REFEREE(S):

MIKLOS Alexandru

ON / CAN

POULE #2

ON PISTE 9

	#	1	2	3	4	5	6	7	V	V/M	HS	HR	Ind
LU Eric HHF / ON / CAN	1		V5	D3	D0	V5	D3	D1	2	0.33	17	24	-7
ROCHEFORT Philippe OM / QC / CAN	2	D2		V5	D1	V5	D3	D4	2	0.33	20	25	-5
FAN Alex NYF / ON / CAN	3	V5	D2		D0	V5	D1	D1	2	0.33	14	23	-9
QIAN Michael TFC / ON / CAN	4	V5	V5	V5		V5	D0	V5	5	0.83	25	12	+13
MERZ LAKSER Noah MBL / MB / CAN	5	D2	D3	D0	D2		D0	D0	0	0.00	7	30	-23
LI Brian Haocheng UNA / ON / CAN	6	V5	V5	V5	V5	V5		D0	5	0.83	25	12	+13
HAY Gavin CRA / QC / CAN	7	V5	V5	V5	D4	V5	V5		5	0.83	29	11	+18

REFEREE(S):

HERNANDEZ MONTEERRUBIO Miguel

POULE #3

ON PISTE 12

	#	1	2	3	4	5	6	7	V	V/M	HS	HR	Ind
POON Simon TFC / ON / CAN	1		V5	V5	V5	V5	V5	V5	6	1.00	30	2	+28
ARSENEAU Pierre DAM / NB / CAN	2	D1		D1	D0	V5	V5	D0	2	0.33	12	22	-10
HAINES Ethan CFA / ON / CAN	3	D1	V5		D4	V5	V5	D3	3	0.50	23	19	+4

STEPHENS Maximilian UNA / BC / CAN	4	D0	V5	V5		V5	D4	D2		3	0.50	21	21	0
SUN Yiming HHF / ON / CAN	5	D0	D0	D1	D2		D2	D1		0	0.00	6	30	-24
GU Hubert NYF / ON / CAN	6	D0	D2	D2	V5	V5		D3		2	0.33	17	26	-9
VAN HAASTER Emile CRA / QC / CAN	7	D0	V5	V5	V5	V5	V5			5	0.83	25	14	+11

REFEREE(s):

KARBONOSKI Kamil

UTO / ON / CAN

POULE #4

ON PISTE 13

	#	1	2	3	4	5	6	7		V	V/M	HS	HR	Ind
KARPOV Sergey OTT / ON / CAN	1		V5	D4	V5	D4	V5	D3		3	0.50	26	22	+4
WU Nicholas HHF / ON / CAN	2	D3		V5	V5	D3	D3	D2		2	0.33	21	20	+1
LI James TFC / ON / CAN	3	V5	D2		V5	D4	V5	D0		3	0.50	21	19	+2
WIESE Gregory SFO / ON / CAN	4	D3	D0	D0		D3	D4	D1		0	0.00	11	30	-19
BEGIN Guillaume OM / QC / CAN	5	V5	V5	V5	V5		V5	D1		5	0.83	26	22	+4
GHIRAN Dan CRA / QC / CAN	6	D1	V5	D0	V5	D3		D1		2	0.33	15	27	-12
DONG Darren NYF / ON / CAN	7	V5	V3	V5	V5	V5	V5			6	1.00	28	8	+20

REFEREE(s):

HO Fidelia

UTO / ON / CAN

POULE #5

ON PISTE 22

	#	1	2	3	4	5	6	7		V	V/M	HS	HR	Ind
LI Jiaan NYF / ON / CAN	1		V5	D3	D0	V5	V5	D0		3	0.50	18	22	-4
PROKOPOWICH Liam MBL / MB / CAN	2	D3		D2	D3	D3	D4	D0		0	0.00	15	30	-15
CHEN-LI David UTO / ON / CAN	3	V5	V5		D1	V5	V5	D2		4	0.67	23	20	+3
POON Alvin TFC / ON / CAN	4	V5	V5	V5		V5	V5	V5		6	1.00	30	12	+18
NOONAN Matthew WES / ON / CAN	5	D3	V5	D4	D0		D2	D0		1	0.17	14	28	-14
BOUCHARD Francis ESQ / QC / CAN	6	D1	V5	D1	D4	V5		D0		2	0.33	16	26	-10
HOLLAND Niklas UNA / ON / CAN	7	V5	V5	V5	D4	V5	V5			5	0.83	29	7	+22

REFEREE(s):

MCCULLY Philip

OTT / ON / CAN

POULE #6

ON PISTE 23

	#	1	2	3	4	5	6	7		V	V/M	HS	HR	Ind
REYNOLDS Aidan DAM / NB / CAN	1		D4	D1	D0	D0	D0	D2		0	0.00	7	30	-23
XU Yiming UTO / ON / CAN	2	V5		D4	D4	D2	D1	V5		2	0.33	21	27	-6
GELINAS Jonathan SRN / QC / CAN	3	V5	V5		V5	V5	D3	V5		5	0.83	28	17	+11

WU Jerry HHF / ON / CAN	4	V5	V5	D3		V5	D3	V5		4	0.67	26	21	+5
WHITE-ROY Nolan SFO / ON / CAN	5	V5	V5	D1	D4		D4	D2		2	0.33	21	22	-1
XIAO Leon (Ruibo) VGO / ON / CAN	6	V5	V5	V5	V5	V5		V5		6	1.00	30	13	+17
TSVETANOV Martin WES / ON / CAN	7	V5	D3	D3	D3	V5	D2			2	0.33	21	24	-3

REFEREE(s):

ABASHIDZE Gia

USA

POISSANT Tasha

USA

POULE #7

ON PISTE 25

	#	1	2	3	4	5	6	7	V	V/M	HS	HR	Ind
GERVAIS Joel OTT / ON / CAN	1		D4	V5	V5	V5	D4	D3	3	0.50	26	22	+4
YEUNG Dylan TFC / ON / CAN	2	V5		D2	V5	V5	D1	D1	3	0.50	19	24	-5
ROBINSON Stuart UTO / ON / CAN	3	D4	V5		V5	V5	D3	D0	3	0.50	22	21	+1
ALLEN Thomas FFC / NB / CAN	4	D1	D3	D3		D3	D1	D1	0	0.00	12	30	-18
PRANIAUSKAS Stefan WES / ON / CAN	5	D2	D2	D1	V5		D0	D0	1	0.17	10	28	-18
WAN Jason HHF / ON / CAN	6	V5	V5	V5	V5	V5		V5	6	1.00	30	12	+18
BOJANOV Boris GDF / AB / CAN	7	V5	V5	V5	V5	V5	D3		5	0.83	28	10	+18

REFEREE(s):

GIBBS Bobby

USA

POULE #8

ON PISTE 27

	#	1	2	3	4	5	6	7	V	V/M	HS	HR	Ind
WU Alexander HHF / ON / CAN	1		V5	V5	V5	D3	D4	V5	4	0.67	27	17	+10
ZHANG Songhao Steven TFC / ON / CAN	2	D3		V5	D1	V5	V5	D4	3	0.50	23	22	+1
ANDERSON Cole SKU / SK / CAN	3	D1	D0		D1	D1	D3	D0	0	0.00	6	30	-24
LEMAY Teo UTO / ON / CAN	4	D2	V5	V5		V5	D3	V5	4	0.67	25	19	+6
VASILIEV Sacha OTT / ON / CAN	5	V5	D4	V5	D4		V5	V5	4	0.67	28	22	+6
LEVESQUE Louis OM / QC / CAN	6	V5	D3	V5	V5	D4		V5	4	0.67	27	21	+6
UPTON Michael UNA / ON / CAN	7	D1	V5	V5	D3	D4	D1		2	0.33	19	24	-5

REFEREE(s):

TAGGERSELL Cara



www.FencingTime.com

[RETURN TO SCHEDULE](#)

Round #1 - Poule

Round #2 - DE

Final Results

Seeding

Tableau

Seed	Name	Class./Rank	Club(s)	Region	Country	V	V/M	HS	HR	Ind	Status
1	POON Simon	6	TFC	ON	CAN	6	1.00	30	2	+28	Advanced
2	LI Felix	21	CFA	ON	CAN	6	1.00	30	10	+20	Advanced
3	DONG Darren	7	NYF	ON	CAN	6	1.00	28	8	+20	Advanced
4T	POON Alvin	17	TFC	ON	CAN	6	1.00	30	12	+18	Advanced
4T	WAN Jason	63	HHF	ON	CAN	6	1.00	30	12	+18	Advanced
6	XIAO Leon (Ruibo)	9	VGO	ON	CAN	6	1.00	30	13	+17	Advanced
7	HOLLAND Niklas	8	UNA	ON	CAN	5	0.83	29	7	+22	Advanced
8T	LIU Patrick	2	OTT	ON	CAN	5	0.83	29	11	+18	Advanced
8T	HAY Gavin	20	CRA	QC	CAN	5	0.83	29	11	+18	Advanced
10	BOJANOV Boris	10	GDF	AB	CAN	5	0.83	28	10	+18	Advanced
11T	QIAN Michael	39	TFC	ON	CAN	5	0.83	25	12	+13	Advanced
11T	LI Brian Haocheng	4	UNA	ON	CAN	5	0.83	25	12	+13	Advanced
13	GELINAS Jonathan		SRN	QC	CAN	5	0.83	28	17	+11	Advanced
14	VAN HAASTER Emile	24	CRA	QC	CAN	5	0.83	25	14	+11	Advanced
15	BEGIN Guillaume	18	OM	QC	CAN	5	0.83	26	22	+4	Advanced
16	WU Alexander	13	HHF	ON	CAN	4	0.67	27	17	+10	Advanced
17	VASILIEV Sacha	36	OTT	ON	CAN	4	0.67	28	22	+6	Advanced
18	LEVESQUE Louis	60	OM	QC	CAN	4	0.67	27	21	+6	Advanced
19	LEMAY Teo	11	UTO	ON	CAN	4	0.67	25	19	+6	Advanced
20	WU Jerry	49	HHF	ON	CAN	4	0.67	26	21	+5	Advanced
21	CHEN-LI David	35	UTO	ON	CAN	4	0.67	23	20	+3	Advanced
22	SINGS Lucas	43	DYN	BC	CAN	4	0.67	23	21	+2	Advanced
23T	GERVAIS Joel	14	OTT	ON	CAN	3	0.50	26	22	+4	Advanced
23T	KARPOV Sergey	38	OTT	ON	CAN	3	0.50	26	22	+4	Advanced
25	HAINES Ethan	19	CFA	ON	CAN	3	0.50	23	19	+4	Advanced
26	LI James	40	TFC	ON	CAN	3	0.50	21	19	+2	Advanced
27	ZHANG Songhao Steven	33	TFC	ON	CAN	3	0.50	23	22	+1	Advanced
28	ROBINSON Stuart	30	UTO	ON	CAN	3	0.50	22	21	+1	Advanced
29	STEPHENS Maximilian	45	UNA	BC	CAN	3	0.50	21	21	0	Advanced
30	GAGNON Thomas	46	SRN	QC	CAN	3	0.50	20	23	-3	Advanced
31	LI Jiaan	25	NYF	ON	CAN	3	0.50	18	22	-4	Advanced
32	YEUNG Dylan	37	TFC	ON	CAN	3	0.50	19	24	-5	Advanced
33	WU Nicholas	26	HHF	ON	CAN	2	0.33	21	20	+1	Advanced
34	WHITE-ROY Nolan	16	SFO	ON	CAN	2	0.33	21	22	-1	Advanced
35T	TSVETANOV Martin	28	WES	ON	CAN	2	0.33	21	24	-3	Advanced
35T	LEE Caden	22	TFC	ON	CAN	2	0.33	21	24	-3	Advanced
37	ROCHFORD Philippe	23	OM	QC	CAN	2	0.33	20	25	-5	Advanced
38	UPTON Michael	56	UNA	ON	CAN	2	0.33	19	24	-5	Advanced
39	XU Yiming	34	UTO	ON	CAN	2	0.33	21	27	-6	Advanced
40	LU Eric	47	HHF	ON	CAN	2	0.33	17	24	-7	Advanced
41	GU Hubert	97	NYF	ON	CAN	2	0.33	17	26	-9	Advanced
42	FAN Alex	78	NYF	ON	CAN	2	0.33	14	23	-9	Advanced
43	BOUCHARD Francis		ESQ	QC	CAN	2	0.33	16	26	-10	Advanced
44	ARSENEAU Pierre	41	DAM	NB	CAN	2	0.33	12	22	-10	Advanced
45	GHIRAN Dan		CRA	QC	CAN	2	0.33	15	27	-12	Advanced
46	NOONAN Matthew	71	WES	ON	CAN	1	0.17	14	28	-14	Eliminated
47	MENANNO Nicholas	93	CCS	ON	CAN	1	0.17	12	26	-14	Eliminated
48	PRANIAUSKAS Stefan		WES	ON	CAN	1	0.17	10	28	-18	Eliminated

49	PROKOPOWICH Liam	48	MBL	MB	CAN	0	0.00	15	30	-15	Eliminated
50	ALLEN Thomas	54	FFC	NB	CAN	0	0.00	12	30	-18	Eliminated
51	WIESE Gregory	79	SFO	ON	CAN	0	0.00	11	30	-19	Eliminated
52	ALDRIDGE Cameron	84	WES	ON	CAN	0	0.00	10	30	-20	Eliminated
53T	REYNOLDS Aidan	66	DAM	NB	CAN	0	0.00	7	30	-23	Eliminated
53T	MERZ LAKSER Noah	98	MBL	MB	CAN	0	0.00	7	30	-23	Eliminated
55T	SUN Yiming	73	HHF	ON	CAN	0	0.00	6	30	-24	Eliminated
55T	ANDERSON Cole		SKU	SK	CAN	0	0.00	6	30	-24	Eliminated

Live Results generated by Fencing Time v4.4 Tournament Software

www.FencingTime.com

Copyright © 2018 by Fencing Time, LLC



www.FencingTime.com

[RETURN TO SCHEDULE](#)

Round #1 - Poule

Round #2 - DE

Final Results

Seeding

Tableau

View tableau from table of 64 ▾

Table of 64	Table of 32	Table of 16	Table of 8	Semi-Finals
(1) POON Simon TFC / ON / CAN	(1) POON Simon TFC / ON / CAN	(1) POON Simon TFC / ON / CAN		
(64) -BYE-		15 - 14 Ref: MCCULLY Philip OTT / ON / CAN		
(33) WU Nicholas HHF / ON / CAN	(32) YEUNG Dylan TFC / ON / CAN			
(32) YEUNG Dylan TFC / ON / CAN	15 - 10 Ref: ABASHIDZE Gia USA		(1) POON Simon TFC / ON / CAN	
(17) VASILIEV Sacha OTT / ON / CAN	(17) VASILIEV Sacha OTT / ON / CAN		15 - 9 Ref: MIKLOS Alexandru ON / CAN	
(48) -BYE-		(16) WU Alexander HHF / ON / CAN		
(49) -BYE-	(16) WU Alexander HHF / ON / CAN	15 - 8 Ref: KARBONOSKI Kamil UTO / ON / CAN		
(16) WU Alexander HHF / ON / CAN				(1) LIU Patrick OTT / ON / CAN
(9) HAY Gavin CRA / QC / CAN	(9) HAY Gavin CRA / QC / CAN			15 - 11 Ref: MAHON Mary USA
(56) -BYE-		(9) GERVAIS Joel OTT / ON / CAN		
(41) GU Hubert NYF / ON / CAN	(24) GERVAIS Joel OTT / ON / CAN	15 - 14 Ref: MIKLOS Alexandru ON / CAN		
(24) GERVAIS Joel OTT / ON / CAN	15 - 1 Ref: TAGGERSELL Cara		(8) LIU Patrick OTT / ON / CAN	
(25) HAINES Ethan CFA / ON / CAN	(25) LU Eric HHF / ON / CAN		15 - 6 Ref: ABASHIDZE Gia USA	
(40) LU Eric HHF / ON / CAN	15 - 14 Ref: MIKLOS Alexandru ON / CAN			
(57) -BYE-		(8) LIU Patrick OTT / ON / CAN		
(8) LIU Patrick OTT / ON / CAN	(8) LIU Patrick OTT / ON / CAN	15 - 5 Ref: ABASHIDZE Gia USA		

(5) WAN Jason HHF / ON / CAN	(5) WAN Jason HHF / ON / CAN	(5) WAN Jason HHF / ON / CAN	(5) WAN Jason HHF / ON / CAN
(60) -BYE-		15 - 13 Ref: KARBONOSKI Kamil UTO / ON / CAN	
(37) ROCHEFORT Philippe OM / QC / CAN	(28) ROBINSON Stuart UTO / ON / CAN	15 - 5 Ref: MCCULLY Philip OTT / ON / CAN	(5) WAN Jason HHF / ON / CAN
(28) ROBINSON Stuart UTO / ON / CAN			15 - 10 Ref: MCCULLY Philip OTT / ON / CAN
(21) CHEN-LI David UTO / ON / CAN	(21) CHEN-LI David UTO / ON / CAN	15 - 6 Ref: ABASHIDZE Gia USA	
(44) ARSENEAU Pierre DAM / NB / CAN			(12) LI Brian Haocheng UNA / ON / CAN
			15 - 8 Ref: MIKLOS Alexandru ON / CAN
(53) -BYE-	(12) LI Brian Haocheng UNA / ON / CAN		
(12) LI Brian Haocheng UNA / ON / CAN			(4) POON Alvin TFC / ON / CAN
(13) GELINAS Jonathan SRN / QC / CAN	(13) GELINAS Jonathan SRN / QC / CAN		15 - 14 Ref: GIBBS Bobby USA
(52) -BYE-			
(45) GHIRAN Dan CRA / QC / CAN	(13) GELINAS Jonathan SRN / QC / CAN	15 - 12 Ref: TAGGERSELL Cara	
	(20) WU Jerry HHF / ON / CAN		(4) POON Alvin TFC / ON / CAN
(20) WU Jerry HHF / ON / CAN	15 - 7 Ref: KARBONOSKI Kamil UTO / ON / CAN		15 - 8 Ref: MIKLOS Alexandru ON / CAN
(29) STEPHENS Maximilian UNA / BC / CAN	(29) LEE Caden TFC / ON / CAN		
(36) LEE Caden TFC / ON / CAN	15 - 7 Ref: TAGGERSELL Cara	(4) POON Alvin TFC / ON / CAN	
		15 - 11 Ref: MCCULLY Philip OTT / ON / CAN	
(61) -BYE-	(4) POON Alvin TFC / ON / CAN		
(4) POON Alvin TFC / ON / CAN			
(3) DONG Darren NYF / ON / CAN	(3) DONG Darren NYF / ON / CAN		
(62) -BYE-			
			(3) DONG Darren NYF / ON / CAN
(35) TSVETANOV Martin WES / ON / CAN	(30) TSVETANOV Martin WES / ON / CAN	15 - 8 Ref: HO Fidelia UTO / ON / CAN	
	15 - 12 Ref: BANKS Dan UNA / ON / CAN		
(30) GAGNON Thomas SRN / QC / CAN			(3) VAN HAASTER Emile CRA / QC / CAN
(19) LEMAY Teo UTO / ON / CAN			15 - 12 Ref: GIBBS Bobby USA
	(19) LEMAY Teo UTO / ON / CAN		

(46) -BYE-		(14) VAN HAASTER Emile CRA / QC / CAN	
		15 - 8 Ref: POISSANT Tasha USA	
(51) -BYE-	(14) VAN HAASTER Emile CRA / QC / CAN		
(14) VAN HAASTER Emile CRA / QC / CAN			(3) VAN HAASTER Emile CRA / QC / CAN
			15 - 13 Ref: KARBONOSKI Kamil UTO / ON / CAN
(11) QIAN Michael TFC / ON / CAN	(11) QIAN Michael TFC / ON / CAN		
(54) -BYE-		(11) QIAN Michael TFC / ON / CAN	
(43) BOUCHARD Francis ESQ / QC / CAN		15 - 14 Ref: GIBBS Bobby USA	
	(22) SINGS Lucas DYN / BC / CAN		
(22) SINGS Lucas DYN / BC / CAN		15 - 9 Ref: POISSANT Tasha USA	(6) QIAN Michael TFC / ON / CAN
			15 - 7 Ref: KARBONOSKI Kamil UTO / ON / CAN
(27) ZHANG Songhao Steven TFC / ON / CAN	(27) ZHANG Songhao Steven TFC / ON / CAN		
		15 - 6 Ref: HO Fidelia UTO / ON / CAN	
(38) UPTON Michael JNA / ON / CAN			(6) ZHANG Songhao Steven TFC / ON / CAN
			15 - 14 Ref: BANKS Dan UNA / ON / CAN
(59) -BYE-	(6) XIAO Leon (Ruibo) VGO / ON / CAN		
(6) XIAO Leon (Ruibo) VGO / ON / CAN			
(7) HOLLAND Niklas JNA / ON / CAN	(7) HOLLAND Niklas JNA / ON / CAN		
(58) -BYE-		(7) HOLLAND Niklas JNA / ON / CAN	
		15 - 1 Ref: POISSANT Tasha USA	
(39) XU Yiming UTO / ON / CAN	(26) LI James TFC / ON / CAN		
(26) LI James TFC / ON / CAN		15 - 10 Ref: GIBBS Bobby USA	(7) HOLLAND Niklas JNA / ON / CAN
			15 - 13 Ref: HERNANDEZ MONTERRUBIO Miguel
(23) KARPOV Sergey OTT / ON / CAN	(23) FAN Alex NYF / ON / CAN		
		15 - 9 Ref: HERNANDEZ MONTERRUBIO Miguel	
(42) FAN Alex NYF / ON / CAN			(10) BOJANOV Boris GDF / AB / CAN
			15 - 6 Ref: HERNANDEZ MONTERRUBIO Miguel
(55) -BYE-	(10) BOJANOV Boris GDF / AB / CAN		
(10) BOJANOV Boris GDF / AB / CAN			(2) HOLLAND Niklas JNA / ON / CAN
			15 - 4 Ref: HO Fidelia UTO / ON / CAN
(15) BEGIN Guillaume OM / QC / CAN	(15) BEGIN Guillaume OM / QC / CAN		
(50) -BYE-		(15) LEVESQUE Louis DM / QC / CAN	

<p>(47) -BYE-</p> <p>(18) LEVESQUE Louis OM / QC / CAN</p>	<p>(18) LEVESQUE Louis OM / QC / CAN</p>	<p>15 - 7 Ref: HERNANDEZ MONTERRUBIO Miguel</p> <p>(2) LEVESQUE Louis OM / QC / CAN</p>
<p>(31) LI Jiaan NYF / ON / CAN</p> <p>(34) WHITE-ROY Nolan SFO / ON / CAN</p>	<p>(31) LI Jiaan NYF / ON / CAN</p> <p>15 - 10 Ref: HO Fidelia UTO / ON / CAN</p>	<p>15 - 3 Ref: HO Fidelia UTO / ON / CAN</p> <p>(2) LI Jiaan NYF / ON / CAN</p>
<p>(63) -BYE-</p> <p>(2) LI Felix CFA / ON / CAN</p>	<p>(2) LI Felix CFA / ON / CAN</p>	<p>15 - 6 Ref: BANKS Dan UNA / ON / CAN</p>

Live Results generated by Fencing Time v4.4 Tournament Software
www.FencingTime.com
 Copyright © 2018 by Fencing Time, LLC



www.FencingTime.com

[RETURN TO SCHEDULE](#)
[Round #1 - Poule](#)
[Round #2 - DE](#)
[Final Results](#)

Event finished at 13:18

Place	Name	Club(s)	Region	Country
1	LIU Patrick	OTT	ON	CAN
2	VAN HAASTER Emile	CRA	QC	CAN
3T	HOLLAND Niklas	UNA	ON	CAN
3T	POON Alvin	TFC	ON	CAN
5	POON Simon	TFC	ON	CAN
6	WAN Jason	HHF	ON	CAN
7	QIAN Michael	TFC	ON	CAN
8	LEVESQUE Louis	OM	QC	CAN
9	DONG Darren	NYF	ON	CAN
10	BOJANOV Boris	GDF	AB	CAN
11	LI Brian Haocheng	UNA	ON	CAN
12	GELINAS Jonathan	SRN	QC	CAN
13	WU Alexander	HHF	ON	CAN
14	GERVAIS Joel	OTT	ON	CAN
15	ZHANG Songhao Steven	TFC	ON	CAN
16	LI Jiaan	NYF	ON	CAN
17	LI Felix	CFA	ON	CAN
18	XIAO Leon (Ruibo)	VGO	ON	CAN
19	HAY Gavin	CRA	QC	CAN
20	BEGIN Guillaume	OM	QC	CAN
21	VASILIEV Sacha	OTT	ON	CAN
22	LEMAY Teo	UTO	ON	CAN
23	WU Jerry	HHF	ON	CAN
24	CHEN-LI David	UTO	ON	CAN
25	SINGS Lucas	DYN	BC	CAN
26	LI James	TFC	ON	CAN
27	ROBINSON Stuart	UTO	ON	CAN
28	YEUNG Dylan	TFC	ON	CAN
29T	LEE Caden	TFC	ON	CAN
29T	TSVETANOV Martin	WES	ON	CAN
31	LU Eric	HHF	ON	CAN
32	FAN Alex	NYF	ON	CAN
33	KARPOV Sergey	OTT	ON	CAN
34	HAINES Ethan	CFA	ON	CAN
35	STEPHENS Maximilian	UNA	BC	CAN
36	GAGNON Thomas	SRN	QC	CAN
37	WU Nicholas	HHF	ON	CAN
38	WHITE-ROY Nolan	SFO	ON	CAN
39	ROCHFORD Philippe	OM	QC	CAN
40	UPTON Michael	UNA	ON	CAN
41	XU Yiming	UTO	ON	CAN
42	GU Hubert	NYF	ON	CAN
43	BOUCHARD Francis	ESQ	QC	CAN
44	ARSENEAU Pierre	DAM	NB	CAN
45	GHIRAN Dan	CRA	QC	CAN
46	NOONAN Matthew	WES	ON	CAN
47	MENANNO Nicholas	CCS	ON	CAN
48	PRANIAUSKAS Stefan	WES	ON	CAN
49	PROKOPOWICH Liam	MBL	MB	CAN

50	ALLEN Thomas	FFC	NB	CAN
51	WIESE Gregory	SFO	ON	CAN
52	ALDRIDGE Cameron	WES	ON	CAN
53T	REYNOLDS Aidan	DAM	NB	CAN
53T	MERZ LAKSER Noah	MBL	MB	CAN
55T	ANDERSON Cole	SKU	SK	CAN
55T	SUN Yiming	HHF	ON	CAN

Live Results generated by Fencing Time v4.4 Tournament Software
www.FencingTime.com
Copyright © 2018 by Fencing Time, LLC